

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 266/2017/HS-ST
Ngày 08-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đảm và bà Nguyễn Thị Ngọc Bích.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Yên là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh An – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 265/2017/TLST- HS ngày 13 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 305/2017/QĐXXST – HS ngày 24 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Trần Minh L (tên gọi khác: L Max), sinh năm 1994; tại: tỉnh Bình Dương; nơi đăng ký thường trú: ấp L Ô, xã A T, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương; trú tại: Ô27 DC 01, khu dân cư Việt Sing, khu phố 4, phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Minh C (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc A, sinh năm 1962; tiền án: Ngày 29/5/2014 bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 42 tháng tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 21/10/2016; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 15/7/2017 đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Võ Văn L1, sinh năm 1958; thường trú: 28/27 tổ 143 phường Tân Phú, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh; trú tại: 229/9 Tân Hương, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

2. Ngô Thị Bích T, sinh năm 1986; thường trú: 177 k 3, p5, thị xã Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh; tạm trú: 229/11 T H, phường Tân Quý, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh, vắng mặt.

Người làm chứng: Phạm Minh Q, sinh năm 1985; thường trú: 308A/2 khu phố B, phường AP, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 14/7/2017 Trần Minh L và Cu lý cùng bàn bạc hùn tiền với nhau đi xuống thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy về sử dụng. L hùn 4.000.000 đồng còn Cu lý hùn 8.000.000 đồng, tổng cộng 12.000.000 đồng Cu lý giữ. Sau đó, Cu lý điều khiển xe mô tô biển số 59D2 – 078.01 chở Trần Minh L đi xuống khu vực quận 8, thành phố Hồ Chí Minh để mua ma túy. Đến 23 giờ cùng ngày cả hai đi đến khu vực chân cầu số 2, phường 15, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh mua 05 gói ma túy đá (01 gói nylon miệng kéo dính và 04 gói nylon miệng kéo dính loại nhỏ) để trong ví da màu nâu đen và 01 cân tiểu ly của 01 người thanh niên không rõ nhân thân lai lịch với số tiền 12.000.000 đồng. Sau khi có ma túy, Cu lý đưa cho L giữ ví da màu đen bên trong có số ma túy trên còn Cu lý điều khiển xe mô tô biển số 59D2 – 078.01 chở Trần Minh L đi về xã An Tây, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, cả hai bàn nhau khi nào gặp lực lượng công an thì ném bỏ số ma túy trên. Đến khoảng 02 giờ 45 phút ngày 15/7/2017 cả hai đang đi trên đường 22/12 gần quán cà phê Tím thuộc khu phố 4, phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương thì bị phòng cảnh sát cơ động – Công an tỉnh Bình Dương phối hợp Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an thị xã Thuận An tuần tra phát hiện đối tượng tên Cu lý chở L có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra, cả hai dừng xe và bỏ xe chạy bộ, L cầm ví da màu nâu bên trong có chứa 01 gói nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi ma túy đá), 04 gói nylon miệng kéo dính loại nhỏ bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi ma túy đá), và 01 cân tiểu ly màu đen hiệu Amput ném xuống đường thì bị lực lượng công an phát hiện biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ số tang vật trên, còn đối tượng Cu lý bỏ trốn.

Tang vật thu giữ:

- 01 gói nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng (nghi vẩn ma túy tổng hợp); kí hiệu M1.
- 04 gói nylon miệng kéo dính loại nhỏ chứa chất tinh thể màu trắng (nghi vẩn ma túy tổng hợp); kí hiệu M2.
- 01 xe mô tô biển số 59D2 – 078.01;
- 01 cân tiểu ly màu đen hiệu Amput.

Kết luận giám định số 341/MT-PC54 ngày 21/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định có trọng lượng 28,4719gam (M1), 8,0202 gam (M2) đều có Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ có hàm lượng trung bình 71,46% (M1 + M2). Trọng lượng Methamphetamine trong 36,4921 gam (M1 + M2) là 26,0773 gam.

Đối với đối tượng tên Cu lý không rõ nhân thân, lai lịch cùng mua và vận chuyển ma túy với Lực, hiện chưa xác định được tên thật, địa chỉ, khi nào xác minh sẽ xử lý sau.

Đối với 01 người thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch bán ma túy cho L và Cu lý, hiện chưa xác định được tên thật, địa chỉ khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

Đối với xe mô tô hai bánh (kiểu dáng Wave), biển số 59D2 – 078.01, nhãn hiệu và số loại không xác định, dung tích xi lanh 97cm³, số máy LC150FMG★02224754★,

số khung VLKPCG012LK★038322★, L khai nhận xe trên của đối tượng tên Cu lý. Giám định số khung, số máy xe mô tô trên không xác định chủ sở hữu. Xác minh chủ sở hữu theo biển số 559D2 – 078.01 là do ông Võ Văn Lợi đứng tên chủ sở hữu xe mô tô hai bánh nhãn hiệu honda, loại Wave RSX, biển số 59D2 – 078.01, số máy JA31E0285658, số khung RLHJA3113EY154205, ông Lợi đứng tên dùm cho Ngô Thị Bích T. Quá trình sử dụng, xe mô tô trên đã bị mất trộm tại khu vực phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh và có trình báo công an phường Tân Quý, bà T cho biết xe mô tô Công an thị xã Thuận An đang tạm giữ chỉ trùng biển số xe, bà Tuyên không yêu cầu nhận lại biển số xe trên. Cơ quan điều tra công an thị xã Thuận an đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu theo quy định.

Tại Cáo trạng số 289/QĐ-KSĐT ngày 13 tháng 11 năm 2017 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Minh L về “Tội vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm m Khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng đã truy tố, phân tích tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm m Khoản 2 Điều 194, điểm p Khoản 1 Điều 46, điểm g Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009), đề nghị xử phạt bị cáo xử phạt bị cáo Trần Minh L mức hình phạt tù 08 (tám) năm tù đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù; Ngoài ra đại diện Viện Kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Ngô Thị Bích Tuyên, ông Võ Văn Lợi trong quá trình điều tra không có ý kiến gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Minh L đã khai nhận hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 15/7/2017 phòng

cảnh sát cơ động – Công an tỉnh Bình Dương phối hợp Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an thị xã Thuận an tuần tra đến đoạn đường 22/12 gần quán cà phê Tím thuộc khu phố 4, phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương phát hiện đối tượng tên Cu lý điều khiển xe mô tô biển số 59D2 – 078.01 chở Lực có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra, cả hai dừng xe và bỏ xe chạy bộ, Lực cầm ví da màu nâu bên trong có chứa 01 gói nylon miệng kéo dính bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi ma túy đá, kí hiệu M1), 04 gói nylon miệng kéo dính loại nhỏ bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghi ma túy đá, kí hiệu M2), có trọng lượng 28,4719gam (M1), 8,0202 gam (M2) đều có Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ có hàm lượng trung bình 71,46% (M1 + M2). Trọng lượng Methamphetamine trong 36,4921 gam (M1 + M2) mẫu là 26,0773 gam và 01 cân tiểu ly màu đen hiệu Amput ném xuống đường thì bị lực lượng công an phát hiện biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ số tang vật trên, còn đối tượng Cu lý bỏ trốn. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo “tội vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm m Khoản 2 Điều 194 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, đây cũng là một trong những nguyên nhân gây ra những tệ nạn xã hội, nhiều căn bệnh hiểm nghèo, tạo gánh nặng cho xã hội. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được tác hại của ma túy, biết rằng việc vận chuyển trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị trừng trị nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật. Do đó việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội, nhất là trong giai đoạn hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy diễn ra ngày càng nhiều, thủ đoạn ngày càng tinh vi, để lại những hậu quả nặng nề, gây nhiều bức xúc cho xã hội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 29/5/2014 bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát xử phạt 42 tháng tù giam về tội mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội mới nên thuộc trường hợp tái phạm.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Đối chiếu với mức hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về xử lý vật chứng:

Đối với biển số xe 59D2-078.01 không còn giá trị sử dụng và mẫu vật sau giám định được niêm phong có trọng lượng 30,4152 gam Methamphetamine; 01 cân tiểu ly màu đen hiệu Amput và 01 bốp da màu nâu là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô hai bánh (kiểu dáng Wave), biển số 59D2 – 078.01, nhãn hiệu và số loại không xác định, dung tích xi lanh 97cm³, số máy LC150FMG★02224754★, số khung VLKPCG012LK★038322★, L khai nhận xe trên của đối tượng tên Cu lý. Giám định số khung, số máy xe mô tô trên không xác định chủ sở hữu. Xác minh chủ sở hữu theo biển số 59D2 – 078.01 là do ông Võ Văn Lợi đứng tên chủ sở hữu xe mô tô hai bánh nhãn hiệu honda, loại Wave RSX, biển số 59D2 – 078.01, số máy JA31E0285658, số khung RLHJA3113EY154205, ông Lợi đứng tên dùm cho Ngô Thị Bích T. Quá trình sử dụng, xe mô tô trên đã bị mất trộm tại khu vực phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh và có trình báo công an phường Tân Quý, bà T cho biết xe mô tô Công an thị xã Thuận An đang tạm giữ chỉ trùng biển số xe, bà T không yêu cầu nhận lại biển số xe trên. Cơ quan điều tra công an thị xã Thuận an đã ra thông báo truy tìm chủ sở hữu theo quy định nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với đối tượng tên Cu lý không rõ nhân thân, lai lịch cùng mua và vận chuyển ma túy với L, hiện chưa xác định được tên thật, địa chỉ, khi nào xác minh sẽ xử lý sau.

Đối với 01 người thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch bán ma túy cho L và Cu lý, hiện chưa xác định được tên thật, địa chỉ khi nào xác minh được sẽ xử lý sau.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm m Khoản 2 Điều 194; điểm p Khoản 1 Điều 46; điểm g Khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Trần Minh L phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Minh L 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 7 năm 2017.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy biển số xe 59D2-078.01; 01 bì thư được niêm phong kí hiệu 341MT/PC54 mẫu vật sau giám định có trọng lượng 30,4152 gam; 01 cân tiểu ly màu đen hiệu Amput và 01 bóp da màu nâu.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước xe mô tô hai bánh (kiểu dáng Wave), nhãn hiệu và số loại không xác định, dung tích xi lanh 97cm³, số máy LC150FMG★02224754★, số khung VLKPCG012LK★038322★

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/11/2017).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trần Minh L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Nhâm